

11/8/2025: - Ban chấp hành Đảng bộ: 16 chi bộ trực thuộc Đảng bộ TK tỉnh.
ĐẢNG BỘ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 118 - QĐ/ĐU

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

thành lập Đảng bộ cơ sở Thống kê tỉnh Đắk Lắk

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Quyết định số 2733-QĐ/TU, ngày 27/6/2025 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Căn cứ Đề án số 19-ĐA/ĐU, ngày 01/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh về hợp nhất Chi bộ Cục Thống kê tỉnh Đắk Lắk và Chi bộ Cục Thống kê tỉnh Phú Yên;
- Căn cứ Kết luận số 69-KL/ĐU, ngày 01/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đảng bộ cơ sở Thống kê tỉnh Đắk Lắk trực thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở hợp nhất Chi bộ Cục Thống kê tỉnh Đắk Lắk và Chi bộ Cục Thống kê tỉnh Phú Yên (cũ), với 108 đảng viên (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng bộ cơ sở Thống kê tỉnh Đắk Lắk thực hiện theo Quy định số 138-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan.

Điều 3. Đảng ủy Thống kê tỉnh Đắk Lắk chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc sắp xếp, chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên; thu nộp con dấu và các vấn đề khác liên quan sau khi hợp nhất theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ cơ sở Thống kê tỉnh Đắk Lắk, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ UBND tỉnh,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, BTC.

T/M BAN CHẤP HÀNH



Bùi Văn Yên

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 8 năm 2025



DANH SÁCH
ĐẢNG VIÊN ĐẢNG BỘ CƠ SỞ THỐNG KÊ TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số 118 -QĐ/ĐU, ngày 06 tháng 8 năm 2025
của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
1	Hồ Ngọc Quang	01/10/1974	17/6/2007	27/6/2008	Trưởng Thống kê tỉnh
2	Nguyễn Quang Phước	15/9/1976	23/11/2009	23/11/2010	Phó Trưởng Thống kê tỉnh
3	Cao Thanh Sơn	14/5/1977	28/10/2004	28/10/2005	Trưởng Thống kê tỉnh
4	Huỳnh Thị Kim Loan	20/7/1980	07/8/2009	07/8/2010	Đảng viên/Trưởng phòng
5	Nguyễn Duy Nghiêm	24/12/1976	22/02/2008	22/02/2009	Đảng viên/Phó Trưởng phòng
6	Cao Trần Yến Thu	28/9/1983	26/11/2012	26/11/2013	Đảng viên
7	Nguyễn Tường Vy	13/8/1996	20/1/2019	20/1/2020	Đảng viên
8	Trần Văn Tuy	10/7/1981	14/9/2011	14/9/2012	Đảng viên
9	Nguyễn Thị Hoài	01/4/1989	25/10/2022	25/10/2023	Đảng viên
10	Hoàng Thị Thu Thủy	10/10/1989	25/12/2023	25/12/2024	Đảng viên
11	Võ Trường Sơn	02/3/1970	01/10/2003	01/10/2044	Đảng viên//Trưởng phòng
12	Nguyễn Thị Diệu Hòa	04/8/1983	30/8/2010	30/8/2011	Đảng viên
13	Nguyễn Trọng Minh	19/09/1970	30/09/2013	30/09/2014	Đảng viên
14	Nguyễn Thị Lan Hương	18/6/1980	22/5/2019	22/5/2020	Đảng viên
15	Lê Thị Mỹ Hạnh	08/01/1995	02/06/2024	02/06/2025	Đảng viên
16	Trương Công Hưng	27/5/1988	02/01/2012	02/01/2013	Đảng viên
17	Lê Đức Bài	05/7/1973	12/8/2003	12/8/2004	Đảng viên/Trưởng phòng
18	Phạm Thị Huyền Trang	30/10/1979	22/5/2020	22/5/2020	Đảng viên
19	Nguyễn Thị Huệ	09/05/1981	24/05/2010	24/05/2011	Đảng viên

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
20	Nguyễn Thị Yên Như	11/10/1990	14/12/2014	14/12/2015	Đảng viên
21	Trần Thị Bích Hạnh	19/10/1985	02/12/2016	02/12/2017	Đảng viên
22	Nguyễn Trọng Dũng	25/2/1975	30/4/2010	30/4/2011	Đảng viên/Trưởng phòng
23	Phạm Chí Tâm	15/09/1973	19/01/2006	19/01/2007	Đảng viên/Phó Trưởng phòng
24	Lương Hoàng Trung Minh	22/11/1983	25/12/2023	25/12/2024	Đảng viên
25	Tôn Nữ Thảo Trang	03/03/1984	10/05/2016	10/05/2017	Đảng viên
26	Phạm Thị Thanh Hương	15/10/1973	30/9/2013	30/9/2014	Đảng viên/Trưởng phòng
27	Phạm Thị Minh Trâm	01/6/1988	15/1/2020	15/1/2021	Đảng viên
28	Võ Đăng Khoa	12/11/1988	6/1/2017	6/1/2018	Đảng viên
29	Nguyễn Đại Vỹ	22/4/1980	5/5/2017	5/5/2018	Đảng viên
30	Lê Minh Thuật	02/09/1993	21/12/2020	21/12/2021	Đảng viên
31	Nguyễn Như Phước	18/12/1985	26/4/2017	26/4/2018	Đảng viên
32	Nguyễn Trọng Danh	22/10/1983	19/5/2023	19/5/2024	Đảng viên
33	Trương Thị Bích Liên	07/10/1979	07/12/2011	07/12/2012	Đảng viên
34	Phạm Văn Quỳnh	04/11/1971	11/6/2001	11/6/2002	Đảng viên/Trưởng Thống kê cơ sở
35	Trần Văn Thuyền	06/9/1986	9/1/2016	9/1/2017	Đảng viên
36	Lương Ngọc Tuấn	19/4/1965	03/11/2000	03/11/2001	Trưởng Thống kê cơ sở
37	Vũ Minh Thuận	20/9/1980	17/6/2017	17/6/2018	Đảng viên
38	Phạm Thị Ánh Thi	02/9/1984	24/7/2017	24/7/2018	Đảng viên
39	Chu Thị Ngọc	5/5/1972	05/12/2022	05/12/2023	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
40	Lữ Thị Nguyên Thoa	27/10/1985	06/01/2016	06/01/2017	Đảng viên

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
41	Hồ Thị Hồng Trang	03/11/1988	20/10/2022	20/10/2023	Đảng viên
42	Lê Thị Thu Hiếu	1/12/1989	22/6/2023	22/6/2024	Đảng viên
43	Hoàng Thị Kim Dung	7/12/1986	26/5/2017	26/5/2018	Đảng viên
44	Bùi Quốc Hùng	12/12/1973	17/12/2008	17/12/2009	Trưởng Thống kê cơ sở
45	Trần Thị Ngọc Tú	16/02/1991	03/02/2015	03/02/2016	Đảng viên
46	Đặng Thế Hùng	08/10/1971	06/01/2010	06/01/2011	Đảng viên
47	Phạm Văn Lam	10/10/1979	03/02/2008	03/02/2009	Đảng viên
48	Nguyễn Xê	20/5/1965	05/01/2001	05/01/2002	Trưởng Thống kê cơ sở
49	Trần Phước	15/4/1965	14/12/2011	14/12/2012	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
50	Nguyễn Văn Thái	03/3/1980	10/10/2008	10/10/2009	Đảng viên
51	Nguyễn Thị Tường Vy	2/8/1994	30/11/2023	30/11/2024	Đảng viên
52	Hoàng Nghĩa Đại	18/01/1988	11/07/2014	11/7/2015	Đảng viên
53	Phan Tiến Dũng	02/9/1969	08/11/1993	08/11/1994	Đảng viên
54	Phạm Văn Đệ	18/2/1971	23/11/2006	23/11/2007	Trưởng Thống kê cơ sở
55	Đỗ Hoàng Vĩ	01/01/1990	22/12/2014	22/12/2015	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
56	Phan Thái Ngọc Hà	1/6/1982	30/4/2008	30/04/2009	Đảng viên
57	Vũ Bảo Khoa	22/5/1984	02/9/2011	02/09/2012	Đảng viên
58	Trần Thị Liên	11/02/1983	08/8/2014	08/08/2015	Đảng viên
59	Hồ Xuân An	11/4/1980	30/11/2012	30/11/2013	Đảng viên

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
60	Nguyễn Đông	06/6/1986	25/8/2017	25/08/2018	Đảng viên
61	Nguyễn Thị Oanh	01/9/1991	15/01/2025	-	Đảng viên dự bị
62	Nguyễn Văn Thành	16/3/1973	26/3/2012	26/3/2013	Trưởng Thống kê cơ sở
63	Nguyễn Mạnh Đoàn	17/5/1975	19/5/2005	19/5/2006	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
64	Thái Thị Tình	09/6/1983	23/11/2007	23/11/2008	Đảng viên
65	Bùi Thị Hồng Nhung	16/4/1994	09/11/2020	09/11/2021	Đảng viên
66	Nguyễn Văn Thông	16/8/1993	18/11/2022	18/11/2023	Đảng viên
67	Trần Thị Mai	23/12/1987	17/7/2023	17/7/2024	Đảng viên
68	Nguyễn Thị Thanh Lam	05/3/1973	09/9/2003	09/9/2004	Trưởng Thống kê cơ sở
69	Lê Thị Vân	10/11/1979	16/11/2015	16/11/2016	Đảng viên
70	Văn Đình Hoàng Nam	05/08/1993	02/09/2011	02/09/2012	Đảng viên
71	Lữ Văn Huyền	14/08/1976	06/01/2012	06/01/2013	Đảng viên
72	Lê Thị Phương Thảo	10/01/1986	02/09/2008	02/09/2009	Đảng viên
73	Lê Việt Hải	20/10/1980	15/3/2008	15/3/2009	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
74	Nguyễn Văn Dũng	28/12/1975	23/3/2018	23/3/2019	Đảng viên
75	Phan Quốc Bảo	25/02/1975	15/5/2015	15/5/2016	Đảng viên
76	Trần Thị Hoài Trâm	18/01/1992	25/10/2022	25/10/2023	Đảng viên
77	Phạm Thị Mỹ Thạnh	09/10/1990	02/11/2016	02/11/2017	Đảng viên
78	Đỗ Mạnh Quyền	09/12/1976	19/05/2005	19/05/2006	Đảng viên
79	Phạm Thị Thanh Nhân	03/08/1988	26/12/2015	26/12/2016	Đảng viên

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
80	Nguyễn Quốc Cường	13/01/1989	26/5/2011	26/5/2012	Đảng viên
81	Phạm Hoài Linh	20/4/1980	30/09/2011	30/09/2012	Trưởng Thống kê cơ sở
82	Trịnh Thị Hồng Hương	18/09/1980	21/12/2007	21/12/2008	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
83	Nguyễn Thị Minh Sang	20/08/1989	29/09/2017	29/09/2018	Đảng viên
84	Nguyễn Thị Út Soa	22/09/1994	24/09/2021	24/09/2022	Đảng viên
85	Đặng Thị Tùng	07/10/1988	23/11/2012	23/11/2013	Đảng viên
86	Trần Thị Lệ Thi	12/08/1986	01/03/2017	01/03/2018	Đảng viên
87	Phan Thị Mỹ Duyên	01/02/1990	10/12/2013	10/12/2014	Đảng viên
88	Đặng Ngọc Minh	16/10/1979	03/12/2014	03/12/2015	Đảng viên
89	Lê Thành Quốc	16/12/1978	26/06/2008	26/06/2009	Quyền Trưởng Thống kê cơ sở
90	Nguyễn Thành Tính	23/07/1986	10/07/2014	10/07/2015	Đảng viên
91	Phan Vũ Tâm Quỳnh	01/06/1992	18/10/2016	18/10/2017	Đảng viên
92	Nguyễn Văn Dũng	26/10/1976	20/11/2015	20/11/2016	Quyền Trưởng Thống kê cơ sở
93	Hoàng Văn Kiên	03/02/1979	14/10/2011	14/10/2012	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
94	Bùi Thị Hiền	28/03/1983	19/03/2017	19/03/2018	Đảng viên
95	Nguyễn Tư Chính	02/07/1985	08/07/2009	08/07/2010	Đảng viên
96	Hồ Quốc Thắng	13/01/1989	08/3/2017	08/3/2018	Đảng viên
97	Phan Nguyễn Hồng Tuyên	22/10/1975	21/6/2007	21/6/2008	Trưởng Thống kê cơ sở
98	Phạm Thị Ánh Tuyền	28/9/1979	12/6/2010	12/06/2011	Phó Trưởng Thống kê cơ sở
99	Võ Thị Tuyết Cẩm	12/2/1985	27/1/2014	27/1/2015	Đảng viên
100	Phan Thanh Sơn	25/4/1979	12/12/2017	12/12/2018	Đảng viên
101	Trần Huyền Trân	28/5/1995	16/7/2024	16/7/2025	Đảng viên

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng		Chức vụ
			Dự bị	Chính thức	
102	Cao Đăng Viễn	01/07/1973	18/5/2001	18/05/2002	Chuyển công tác
103	Đặng Nguyễn Đan Nhi	08/10/1974	28/11/2007	28/11/2008	Đảng viên
104	Phạm Chí Hải	16/04/1972	25/08/2006	25/08/2007	Đảng viên
105	Trần Thị Hà	25/09/1972	10/02/2004	10/02/2005	Đảng viên
106	Bùi Ngọc Thanh	12/08/1972	13/12/2002	13/12/2003	Đảng viên
107	Huỳnh Văn Lợi	08/02/1969	14/9/2005	14/9/2006	Đảng viên
108	Nguyễn Minh Tăng	19/5/1965	16/1/2001	16/1/2002	Đảng viên